

ÔN TẬP

# NỘI DUNG:

- 1 ĐỌC HIỂU VĂN BẢN TRUYỆN THUYẾT VÀ TRUYỆN CỔ TÍCH
- 2 TIẾNG VIỆT: TỪ ĐƠN, TỪ PHỨC, THÀNH NGỮ, TRẠNG NGỮ
- 3 THỰC HÀNH LUYỆN VIẾT TỔNG HỢP



## Phiên học tập số 1

Tiêu chí	Truyện truyền thuyết
Định nghĩa	<b>Truyện truyền thuyết</b> là loại truyện dân gian, có yếu tố hoang đường, kì ảo, kể về các sự kiện và nhân vật liên quan đến lịch sử hoặc giải thích nguồn gốc phong tục, cảnh vật địa phương theo quan niệm của nhân dân.
Đặc điểm	<ul style="list-style-type: none"><li>- Kể về các sự kiện và nhân vật liên quan đến lịch sử hoặc giải thích nguồn gốc phong tục, cảnh vật địa phương theo quan niệm của nhân dân.</li><li>- Có nhiều chi tiết tường tượng, kì ảo.</li><li>- Có sở lịch sử, cốt lõi là sự kiện lịch sử</li><li>- Người kể người nghe tin là có thật</li><li>- Thể hiện thái độ, cách đánh giá của nhân dân với sự kiện và nhân vật lịch sử</li></ul>

Truyện cổ tích
<b>Truyện cổ tích</b> là loại truyện dân gian, thường có yếu tố hoang đường, kì ảo, kể về cuộc đời của một số kiểu nhân vật như: nhân vật có tài năng kì lạ, nhân vật dũng sĩ, nhân vật thông minh, nhân vật bất hạnh, nhân vật ngốc nghếch, người mang lột vật...nhằm thể hiện ước mơ, niềm tin của nhân dân về chiến thắng cuối cùng của cái thiện đối với cái ác, cái tốt đối với cái xấu,...

## PHẦN 2

Từ xét về cấu tạo



Từ đơn

Từ phức

Từ láy

Từ ghép

- **Từ đơn** : chỉ gồm một tiếng. (Ví dụ : ca, hoa, thước,...)

- **Từ phức**:gồm hai hoặc nhiều tiếng có quan hệ với nhau về nghĩa (Ví dụ : quần áo, thước tha,..)

+ **Từ láy** (tập hợp con của từ phức) là những từ được tạo ra bằng cách ghép các tiếng có quan hệ láy âm( tha thiết, lo lắng, linh tinh, xanh xanh...)

+ **Từ ghép** (tập hợp con của từ phức) là những từ có hai hoặc nhiều tiếng có quan hệ với nhau về nghĩa (Ví dụ : quần áo, bàn ghế, bút chì....)

## ***f* 1. Trạng ngữ**

### **a. Khái niệm.**

Trạng ngữ là thành phần nằm trong câu có nhiệm vụ xác định thời gian, nguyên nhân, nơi chốn, mục đích... của sự việc, hành động được nhắc đến trong câu.

### **b. Phân loại:**

- Trạng ngữ chỉ thời gian
- Trạng ngữ chỉ nơi chốn
- Trạng ngữ chỉ nguyên nhân,
- Trạng ngữ chỉ mục đích

## PHAN 2

<b>Câu hỏi</b>	<b>Các loại trạng ngữ</b>
<b>Khi nào ?Lúc nào ?</b>	Thời gian
<b>Ở đâu ? Chỗ nào ?</b>	Nơi chốn
<b>Vì sao? Do đâu ?</b>	Nguyên nhân
<b>Để làm gì?</b>	Mục đích •
<b>Bằng cái gì?</b>	Phương tiện
<b>Như thế nào ?</b>	Cách thức

## PHAN 2

# Thành ngữ

**Định nghĩa:** Thành ngữ là những cụm từ cố định quen dùng, thường ngắn gọn, có hình ảnh.

**b. Công dụng:** Việc sử dụng thành ngữ giúp cho lời ăn tiếng nói sinh động, có tính biểu cảm cao

Nghĩa của thành ngữ không phải là phép cộng đơn giản nghĩa của các từ cấu tạo nên nó, mà là nghĩa của cả tập hợp từ, thường có tính hình tượng và biểu cảm.

Ví dụ: Nghĩa của thành ngữ “tay bắt mặt mừng” không đơn giản là nghĩa cộng lại của các từ “tay”, “bắt”, “mặt”, “mừng” mà là nghĩa của cả tập hợp: sự vốn vã, phân khởi lộ ra bên ngoài của những người gặp nhau.

**THỰC HÀNH  
LUYỆN VIẾT TỔNG HỢP**

## PHAN 3

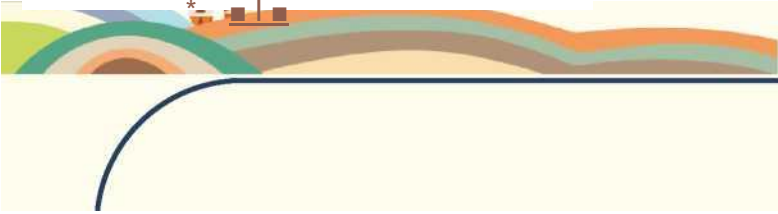
# ÔN TẬP KĨ NĂNG VIẾT: Kể lại một truyền thuyết hoặc truyện cổ tích

### I. Yêu cầu chung

**1. Kể lại một truyện cổ tích** thuộc loại văn kể chuyện, trong đó , người viết kể lại một truyền thuyết hoặc truyện cổ tích bằng lời văn của mình.

### 2. Yêu cầu đối với kiểu bài

- Người kể sử dụng ngôi thứ 3.
- Các sự việc được trình bày theo trình tự thời gian.
- Đảm bảo kể được đầy đủ các sự việc quan trọng trong truyện, đặc biệt là các yếu tố kì hoang đường.



## 3. Bộ cục.

- **Mở bài:** Giới thiệu truyền thuyết hoặc truyện cô tích sẽ kể lại (tên truyện, lí do kể).
- **Thân bài:** Giới thiệu nhân vật, hoàn cảnh xảy ra câu chuyện. Trình bày sự việc đã xảy ra trong câu chuyện theo trình tự thời gian.
- **Kết bài:** Nêu cảm nghĩ về truyện vừa kể.



## II. Quy trình kể tóm tắt một truyện cô tích

### *2. Bước 1. Chuẩn bị trước khi*

#### *viết. a. Xác định đề tài.*

+ Đề bài yêu cầu viết về vấn đề gì?

+ Kiểu bài mà đề yêu cầu là gì?

#### **b. Thu thập tư liệu.**

# PHAN 3

## Bước 2. Tìm ý, lập dàn ý.

### a. Tìm ý.

- Truyện có tên là gì? Vì sao em chọn kể lại truyện này?
- Hoàn cảnh xảy ra câu chuyện như thế nào?
- Truyện có những nhân vật nào?
- Truyện gồm những sự việc nào? Các sự việc xảy ra theo trình tự nào?
- Truyện kết thúc như thế nào?
  - Cảm nghĩ của em về truyện?

## b. Lập dàn ý.

< \_\_\_\_\_  
\_\_\_\_\_>

<b>Mở bài</b>	<b>Giới thiệu:</b> - Tên truyện. - Lí do muốn kể lại truyện.
<b>Thân bài</b>	* Trình bày. - Nhân vật • - Hoàn cảnh xảy ra câu chuyện. * Kể chuyện theo trình tự thời gian. - Sự việc 1: • • - Sự việc 2: • •
<b>Kết bài</b>	Nêu cảm nghĩ về truyện vừa kể.

### 3. Bước 3: Viết bài.

\*

>

### 4. Bước 4: Xem lại và chỉnh sửa, rút kinh nghiệm.

Các phần của bài viết	Nội dung kiểm tra	Đạt/ chưa đạt
Mở bài	Nêu tên truyện. - Nêu lí do em muốn kể chuyện. - Dùng ngôi thứ 3 để kể.	
Thân bài	- Giới thiệu nhân vật, hoàn cảnh xảy ra câu chuyện. - Trình bày chi tiết các sự việc xảy ra từ lúc mở đầu cho đến khi kết thúc. - Các sự việc được kể theo trình tự thời gian. - Sự việc này tiếp sự việc kia một cách hợp lí. - Thể hiện được các yếu tố kì ảo.	
Kết bài	Nêu cảm nghĩ của về câu chuyện.	